

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VÀO XÂY DỰNG NỀN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN VIỆT NAM HIỆN NAY

TẠ THỊ MINH PHÚ* - NGUYỄN ĐỨC HẠNH**

Tóm tắt: Trong toàn bộ di sản quân sự Hồ Chí Minh, tư tưởng về quốc phòng toàn dân giữ một vị trí hết sức quan trọng. Việc nghiên cứu, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh có vị trí, vai trò quan trọng trong hoạch định đường lối, nhất là đường lối của Đảng trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, đặc biệt trong giai đoạn cách mạng hiện nay. Bài viết tập trung đưa ra tư tưởng của Hồ Chí Minh về xây dựng nền quốc phòng toàn dân từ đó nêu lên sự vận dụng của Đảng trong xây dựng nền quốc phòng Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: Quốc phòng toàn dân; tư tưởng Hồ Chí Minh.

Đặt vấn đề

Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền quốc phòng toàn dân (QPTD) được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng xác định là một trong những nội dung cơ bản trong hệ thống quan điểm của Người về cách mạng Việt Nam. Trong giai đoạn cách mạng hiện nay, việc nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền QPTD có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, góp phần giúp chúng ta hiểu sâu sắc và toàn diện hệ thống quan điểm của Người, trên cơ sở đó để quán triệt và thực hiện thắng lợi đường lối chính trị, đường lối quân sự của Đảng trong xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, nhất là trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền quốc phòng toàn dân

Thứ nhất, xây dựng nền quốc phòng toàn dân theo tư tưởng của Hồ Chí Minh phải mang tính chủ động, phải xuất phát từ yêu cầu của cách mạng Việt Nam

Sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp, miền Bắc nước ta được hoàn toàn giải phóng và bước vào xây dựng chủ nghĩa xã hội trong điều kiện cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân chưa hoàn thành. Miền Bắc trở thành

căn cứ địa, hậu phương lớn của cách mạng cả nước. Vì vậy, việc xây dựng và củng cố quốc phòng ở miền Bắc và chi viện sức người, sức của cho cách mạng miền Nam trở thành nhiệm vụ đặc biệt quan trọng của cách mạng nước ta. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Miền Bắc là nền tảng, là gốc rễ của lực lượng đấu tranh của nhân dân ta. Nền có vững, nhà mới chắc. Gốc có mạnh, cây mới tốt. Muốn thực hiện Cương lĩnh của Mặt trận, thì chúng ta phải ra sức củng cố miền Bắc về mọi mặt, phải làm cho miền Bắc vững mạnh và tiến lên mãi”¹. Nhận thức rõ bản chất phản động, hiếu chiến và xâm lược của đế quốc Mỹ, kẻ thù trực tiếp và nguy hiểm của cách mạng Việt Nam, Người đã căn dặn: Chúng ta phải nêu cao tinh thần cảnh giác, chủ động xây dựng, củng cố quốc phòng. Sự khẳng định của Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ khái quát mục tiêu của sự nghiệp xây dựng nền QPTD mà còn phản ánh tầm quan trọng cũng như tính cấp thiết của việc xây dựng và củng cố nền QPTD.

Thứ hai, xây dựng nền quốc phòng toàn dân phải do nhân dân, vì dân, dựa vào sức mạnh toàn diện của đất nước, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người thẩm thấu những kinh nghiệm dựng nước và giữ nước của

** Học viện Chính trị khu vực I.

¹ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tập 10, tr.130.

dân tộc. Đó là khi có kẻ thù xâm lược thì “trăm họ là binh, toàn dân là lính”; “Tướng sĩ một lòng phụ tử, hoà nước sông chén rượu ngọt ngào”; “lấy đại nghĩa để thắng hung tàn, lấy chí nhân để thay cường bạo”. Khi đã tan giặc thì “khoan thư sức dân làm kế sâu rễ bền gốc” là thượng sách để giữ nước.

Năm vững tư tưởng, quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về vai trò của quần chúng nhân dân, về truyền thống đoàn kết trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh thấy sự cần thiết phải huy động lực lượng toàn dân tham gia vào sự nghiệp củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc, theo quan niệm của Người, Tổ quốc là Tổ quốc chung, Tổ quốc độc lập, thì ai cũng được hưởng tự do. Nếu mất nước, thì ai cũng phải làm nô lệ.

Nền quốc phòng của nước ta là phải do toàn dân xây dựng và dựa vào sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân mà nền tảng là khối liên minh công nông. Đây là tư tưởng chủ đạo của Người về xây dựng nền QPTD. Trong Tuyên ngôn độc lập, Người khẳng định: “toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mệnh và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”. Đồng thời chỉ khi nào động viên, tổ chức đông đảo quần chúng tham gia thì sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc mới trở nên vững chắc. Người nói: “Không quân đội nào, không khí giới nào có thể đánh ngã được tinh thần hy sinh của toàn thể một dân tộc”².

Hồ Chí Minh chủ trương xây dựng nền quốc phòng không chỉ thực sự của dân, do dân, mà còn vì dân. Từ quan điểm đó, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Đảng đã nhấn mạnh: “Xây dựng “thế trận lòng dân”, tạo nền tảng vững chắc xây dựng nền quốc phòng toàn dân và nền an ninh nhân dân”³. Đó là nền quốc phòng mang bản chất ưu việt của chế độ xã hội

chủ nghĩa. Nên quốc phòng đó không chỉ chống giặc ngoài mà còn chống cả thù trong, nhằm bảo vệ lợi ích và phục vụ lý tưởng cao cả của nhân dân ta là hoà bình, độc lập, thống nhất và chủ nghĩa xã hội.

Thứ ba, xây dựng nền quốc phòng toàn dân phải dựa vào tiềm lực kinh tế, phát triển kinh tế

Theo Hồ Chí Minh, sức mạnh quốc phòng của một quốc gia luôn luôn là sức mạnh của một hệ thống, được tạo bởi các tiềm lực kinh tế, chính trị, quân sự, văn hoá, khoa học - kỹ thuật. Sự thiếu hụt của bất cứ tiềm lực nào cũng dẫn đến sự sụp đổ của nền quốc phòng, trong đó, sức mạnh chính trị giữ vai trò quyết định nhất đến sức mạnh của nền quốc phòng. Sức mạnh chính trị phản ánh tính ưu việt của chế độ, được biểu hiện ở sự đúng đắn của đường lối, sự thống nhất ý chí và hành động của giai cấp lãnh đạo, sự thống nhất cao của các tầng lớp nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Bên cạnh sức mạnh chính trị thì sức mạnh kinh tế có vai trò quan trọng, được phát huy mạnh mẽ và hiệu quả trong cuộc chiến tranh hiện đại. Sức mạnh đó được biểu hiện ở khả năng sản xuất và khả năng phục vụ sản xuất, phục vụ mọi mặt đời sống trong thời bình và khả năng huy động vật chất, kỹ thuật đảm bảo quốc phòng khi chiến tranh xảy ra; là khả năng chuyển sang thời chiến, duy trì và tăng cường sức sản xuất theo yêu cầu của chiến tranh. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy thực túc thì binh cường; chúng ta phải tiến hành “một cuộc kháng chiến lâu dài để giữ vững chủ quyền của đất nước. Vì thế, chúng ta không thể không chú ý đến vấn đề động viên kinh tế”⁴.

Nhận thức rõ tầm quan trọng của kinh tế đối với quốc phòng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã động viên toàn dân tích cực tham gia sản xuất phát triển kinh tế, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật. Theo Người, phát triển kinh tế là nhằm

² Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, tập 4, tr.89.

³ Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tr.149.

⁴ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tập 4, tr.530.

nâng cao đời sống nhân dân nhưng đồng thời cũng tạo cơ sở vật chất để tăng cường sức mạnh quốc phòng và tạo điều kiện vững chắc cho việc đảm bảo hậu cần, kỹ thuật cho lực lượng vũ trang. Trong quá trình phát triển kinh tế, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ đạo phải giải quyết tốt mối quan hệ kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế một cách nhịp nhàng, hợp lý và hiệu quả cao; phải làm sao cho mỗi bước phát triển nền kinh tế đều có tác dụng nâng cao sức mạnh quốc phòng và mỗi bước phát triển của quốc phòng lại tăng cường khả năng xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Thứ tư, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân ba thứ quân

Sức mạnh về quân sự quyết định trực tiếp đến sức mạnh của nền QPTD. Sức mạnh đó được biểu hiện ở khả năng chiến đấu của lực lượng vũ trang nhân dân ba thứ quân, khả năng đề phòng và ngăn ngừa chiến tranh, khả năng chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu, ở khả năng tạo ưu thế về so sánh lực lượng trong chiến tranh. Mục đích của xây dựng nền QPTD là chuẩn bị cho cuộc chiến trong tương lai. Cuộc chiến tranh ấy vẫn là cuộc chiến tranh nhân dân, do vậy vẫn phải quán triệt quan điểm toàn dân đánh giặc trong đó lực lượng vũ trang là nòng cốt. Bên cạnh việc chăm lo xây dựng lực lượng chủ lực, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn rất chăm lo đến xây dựng lực lượng hậu bị, phát triển dân quân, tự vệ rộng khắp mọi nơi.

Thứ năm, xây dựng nền quốc phòng toàn dân phải phát huy sức mạnh của văn hoá, khoa học - kỹ thuật

Ngay sau khi vừa giành được độc lập, tại phiên họp đầu tiên của Chính phủ Việt Nam mới, Người đề nghị mở ngay chiến dịch chống nạn dốt. Người nói: “một dân tộc dốt là một dân tộc yếu”, Người xem nạn dốt cũng như là một thứ giặc ngoại xâm và kêu gọi thi đua “dạy tốt, học tốt” để nâng cao dân trí, củng cố quốc

phòng. Theo Hồ Chí Minh, văn hoá cũng là một mặt trận. Người viết: “Nay ở trong thơ nên có thép, nhà thơ cũng phải biết xung phong”. Sức mạnh của nền văn hoá dân tộc được nhân lên gấp bội dưới thời đại Hồ Chí Minh. Đó là tinh thần yêu nước được kết hợp với chủ nghĩa quốc tế vô sản, độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Thứ sáu, xây dựng nền quốc phòng phải thường xuyên nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, chủ động ngăn ngừa, làm thất bại mọi âm mưu phá hoại của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch

Theo Người hễ còn chủ nghĩa đế quốc thì còn nguy cơ chiến tranh. Cho nên chúng ta phải luôn luôn cảnh giác, đề phòng, quyết không để chủ quan khinh địch. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Người thường xuyên giáo dục cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân phải luôn nêu cao tinh thần cảnh giác với kẻ thù. Đặc biệt trong điều kiện đất nước có hoà bình càng phải nêu cao tinh thần, ý thức cách mạng cho mọi người dân. Xây dựng nền quốc phòng là để cho đất nước sẵn sàng đánh thắng kẻ thù xâm lược khi chúng liêu lĩnh gây chiến tranh xâm lược. Do vậy, theo Hồ Chí Minh, phải chủ động phán đoán, đánh giá đúng âm mưu thủ đoạn của kẻ thù, từ đó cũng có phương án đối phó thích hợp. Người đã nói: “Địch bản phá ở đâu, chúng không nói cho ta biết trước, cho nên bất cứ ở đâu, bất kỳ lúc nào, chúng ta cũng phải tích cực chuẩn bị sẵn sàng để đánh bại mọi âm mưu tăng cường và mở rộng chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ”⁵.

Thứ bảy, xây dựng nền quốc phòng phải biết phát huy tinh thần độc lập tự chủ, tự lực tự cường, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân ngày càng vững chắc

Người khẳng định: “Độc lập của Việt Nam luôn nhờ lực lượng của Việt Nam”, “Trước kia,

⁵ Hồ Chí Minh (2011). *Sđd*, tập 14, tr.693.

nhân dân ta đã nêu cao tinh thần tự lực cánh sinh, trường kỳ kháng chiến, thì ngày nay chúng ta càng phải nêu cao tinh thần tự lực cánh sinh, cần kiệm xây dựng nước nhà”⁶.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng thế giới, nên khi nói tới tự lực cánh sinh là chính, Người cũng đánh giá cao và luôn tranh thủ sự đoàn kết và giúp đỡ của quốc tế. Đồng thời Người cũng xác định rõ trách nhiệm của cách mạng Việt Nam với phong trào cách mạng thế giới. Trong kháng chiến, Người xác định phương châm của ta là tự lực cánh sinh là chính, việc các bạn giúp là phụ. Chính nhờ tinh thần độc lập, tự lực, tự cường đó mà Đảng ta đã đi ra đường lối chính trị quân sự đúng đắn, lãnh đạo quân dân ta ra sức xây dựng lực lượng quốc phòng trên hậu phương miền Bắc, đẩy nhanh tấn công địch trên khắp chiến trường miền Nam, đồng thời tranh thủ sự giúp đỡ của nhân dân tiến bộ và yêu chuộng hoà bình trên thế giới nhằm tạo sức mạnh tổng hợp, giành thắng lợi quyết định trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, thống nhất nước nhà và đưa cả nước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, xây dựng, bồi dưỡng lực lượng quốc phòng là nhiệm vụ rất to lớn, rất quan trọng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta. Đối với nhân dân, Người luôn ân cần chỉ bảo cần phải giúp đỡ quân đội về mọi mặt, phải tích cực hăng hái tham gia xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng. Ngược lại đối với quân đội, Người căn dặn nay chiến tranh đã kết thúc, hoà bình đã trở lại, thì nhiệm vụ của quân đội ta là: Thi đua học tập, củng cố quốc phòng, giữ gìn hoà bình, bảo vệ Tổ quốc, giúp đỡ nhân dân tăng gia sản xuất, làm lực lượng trụ cột cho công cuộc hoà bình, thống nhất, độc lập dân chủ của nước ta.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, xây dựng lực lượng rộng khắp phải gắn liền với củng cố thể trận toàn dân vững chắc trên từng địa bàn, làm cho mỗi người dân là một chiến sỹ, mỗi làng xã là một pháo đài. Trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa, mỗi xí nghiệp, mỗi đơn vị bộ đội, mỗi trường học, cơ quan, làng xã đều trở thành một pháo đài của chủ nghĩa xã hội. Chỉ có xây dựng được thể trận quốc phòng vững chắc thì mới thực hiện được tư tưởng toàn dân đánh giặc, mới phát huy được sức mạnh lòng dân kết hợp với thế hiểm trở của sông núi.

2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào xây dựng nền quốc phòng toàn dân Việt Nam hiện nay

Trong giai đoạn cách mạng mới hiện nay, yêu cầu của nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc có nhiều phát triển mới và nội dung rộng lớn so với trước. Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII Đảng ta đã xác định mục tiêu: “Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN trong tình hình mới”⁷. Trên cơ sở đó, Đảng xác định Phương hướng, nhiệm vụ: “Phải tiếp tục giữ vững, tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, sự quản lý tập trung, thống nhất của Nhà nước đối với Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc; đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của các cấp, các ngành, của mỗi cán bộ, đảng viên và từng người dân đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị do Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Lực lượng vũ trang làm nòng cốt trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc; hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ

⁶ Hồ Chí Minh (2011), *Sđd*, tập 14, tr. 27.

⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự Thật, Hà Nội, tr.145.

chế, chính sách về quốc phòng, an ninh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh..."⁸

Xây dựng nền QPTD theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay cần thực hiện một số giải pháp chủ yếu sau:

Một là, không ngừng tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực quản lý, điều hành của Nhà nước đối với sự nghiệp quốc phòng, đồng thời chú trọng hoàn thiện hệ thống pháp luật và chính sách về quốc phòng vào bảo vệ Tổ quốc. Vì sự lãnh đạo của Đảng - nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Nhưng để thực hiện được điều đó phải thông qua vai trò quản lý của Nhà nước.

Hai là, phát huy sức mạnh tổng hợp để xây dựng tiềm lực quốc phòng bảo vệ Tổ quốc. Sức mạnh bảo vệ Tổ quốc là sức mạnh của toàn Đảng, toàn dân, của cả hệ thống chính trị, sức mạnh của khả năng vật chất và tinh thần. Sức mạnh tổng hợp của tiềm lực kinh tế, chính trị, quân sự, văn hoá, khoa học - kỹ thuật. Đồng thời cũng phải tăng cường giáo dục quốc phòng trong toàn dân để mọi người ý thức được nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

Ba là, đẩy mạnh xây dựng thể trận QPTD vững chắc, trong đó chú ý xây dựng cơ sở hạ tầng; công trình kinh tế - xã hội phải gắn với quốc phòng để tạo thể trận QPTD; gắn thể trận QPTD với thể trận an ninh nhân dân. Chú trọng xây dựng thể trận phòng thủ ở các địa bàn chiến lược quan trọng.

Tài liệu tham khảo:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng*, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự Thật, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tập: 4, 10, 14.

⁸ Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Sdd*, tr.147-148.

⁹ Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tập 69, tr.451.

¹⁰ Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tr.147.

Bốn là, đẩy mạnh xây dựng lực lượng quốc phòng, tập trung xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh. Để thực hiện điều đó phải xây dựng Quân đội theo hướng "cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại"; đẩy mạnh phát triển nghiên cứu khoa học, nhất là khoa học quân sự.

Năm là, phối hợp tất cả các lực lượng, cảnh giác ngăn ngừa, đối phó mọi tình huống có hiệu quả. Nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế nhằm kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, tạo thế và lực mới cho sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Đại hội X của Đảng đã khẳng định: "Phối hợp chặt chẽ hoạt động đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân; chính trị đối ngoại và kinh tế đối ngoại, văn hóa đối ngoại; đối ngoại, quốc phòng và an ninh; thông tin đối ngoại và thông tin trong nước"⁹.

Kết luận

Trung thành với nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền QPTD, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, kế thừa quan điểm của các kỳ đại hội. Tại Đại hội lần thứ XII, Đảng đã chỉ rõ: "Phát huy mạnh mẽ sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị, tranh thủ tối đa sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế"¹⁰ để xây dựng tiềm lực, lực lượng, thể trận QPTD, nhất là thể trận lòng dân trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. ▣